

CÔNG TY CP  
VINACONEX 39

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36 /VN39/CBTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước**  
**Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Vinaconex 39
  - Mã chứng khoán: PVV
  - Địa chỉ: Tầng 1, toà nhà CT2A, khu đô thị mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
  - Điện thoại liên hệ: 0243.787.5938
  - E-mail: vanthupvv@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vinaconex 39

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty pvv.com.vn vào ngày 25/3/2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố nêu trên.

\* Tài liệu đính kèm:  
- BC thường niên năm 2024

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**VINACONEX 39**  
Đ. BẮC TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI  
Nguyễn Tiên Dũng

## BÁO CÁO

### Thường niên năm 2024

(Theo Phụ lục IV- Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC  
ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vinaconex 39.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102141289 thay đổi lần thứ 15 ngày 09 tháng 5 năm 2024
- Vốn điều lệ: 300 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300 tỷ đồng
- Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà CT2A, Khu Đô Thị mới Cổ Nhuế, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 024.37875938 - Số fax: 024.37875937
- Website: pvv.com.vn
- Mã cổ phiếu: PVV

##### **Quá trình hình thành và phát triển**

Tiền thân của Công ty Cổ phần Vinaconex 39 là Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và Xây dựng công trình giao thông Miền Bắc theo đăng ký kinh doanh lần đầu vào ngày 15 tháng 01 năm 2007 tại Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.

Tháng 05 năm 2007, với sự tham gia góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex), Công ty chính thức trở thành Công ty con của Vinaconex và được đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giao thông Vinaconex 39.

Tháng 01 năm 2009, với sự tham gia góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC), Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giao thông Vinaconex 39 chính thức trở thành Công ty liên kết của hai Tổng Công ty: Vinaconex và PVC, Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex- PVC.

Năm 2010, Vinaconex- PVC đã tiến hành nâng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng. Ngày 09/09/2010, 05 triệu cổ phiếu PVV tương đương với 50 tỷ đồng vốn điều lệ của Công ty đã chính thức giao dịch trên sàn HNX với mã chứng khoán là PVV.

Tháng 03 năm 2011, Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng và đợt phát hành này Công ty đã bán được cho cổ đông chiến lược 15.000.000 cổ phiếu thu về cho Công ty 15 tỷ đồng giá trị thặng dư.



Tháng 7 năm 2017, Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Vinaconex-PVC sang Công ty Cổ phần Vinaconex 39.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

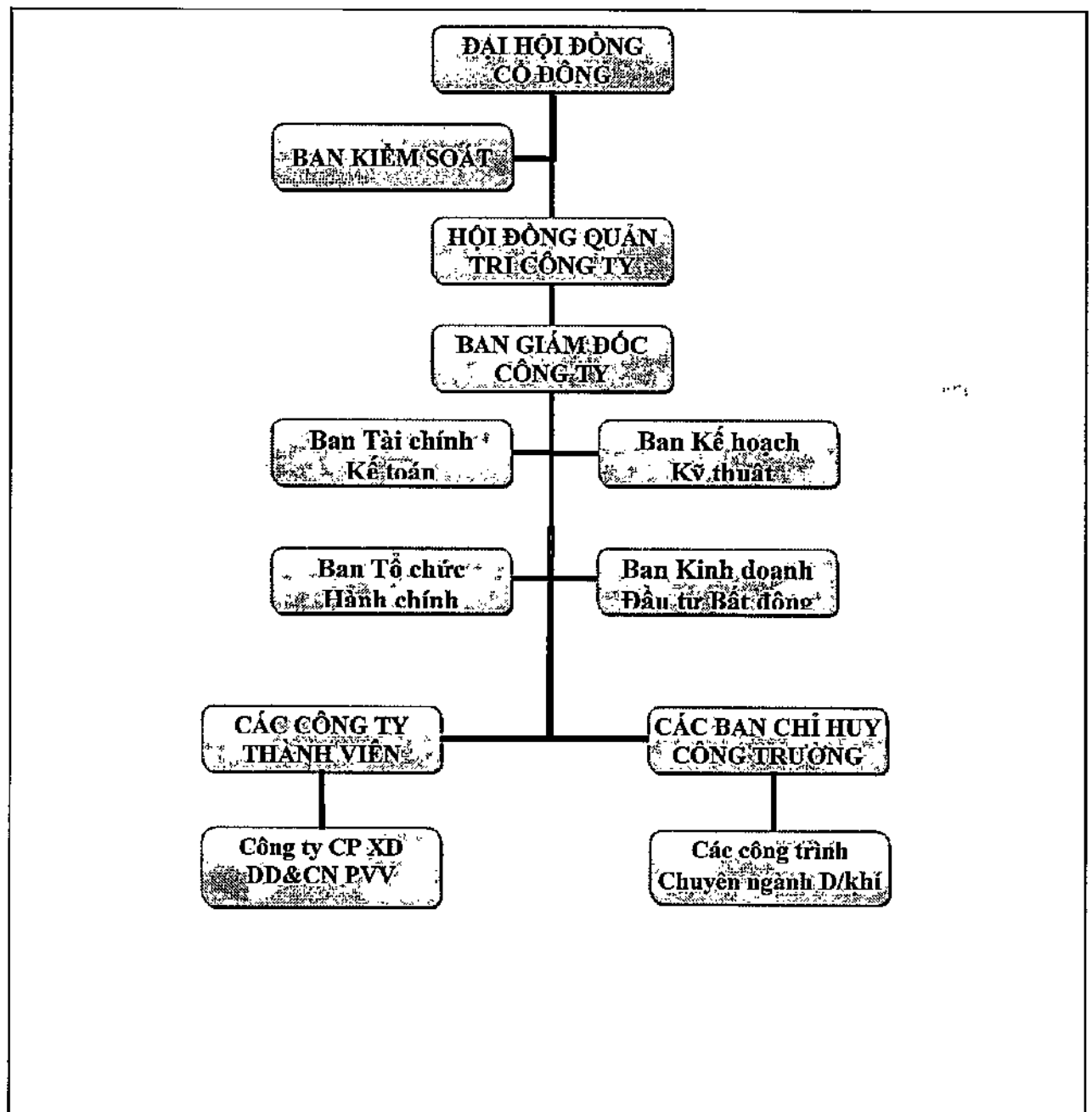
- *Ngành nghề kinh doanh:*

- + Lĩnh vực xây dựng các nhà máy, công trình của ngành dầu khí.
- + Lĩnh vực thi công nhà cao tầng.
- + Lĩnh vực thi công hạ tầng và giao thông.
- + Kinh doanh vật liệu xây dựng.
- + Đầu tư kinh doanh bất động sản, v.v...

- *Địa bàn kinh doanh:* Hà Nội, Thái Bình, Thanh Hoá, Quảng Ngãi, Thành phố Hồ Chí Minh, v.v...

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các Công ty con:

| STT | Tên Công ty                                       | Địa chỉ  | Hoạt động chính  | Tỷ lệ sở hữu % |
|-----|---|--|--|----------------|
| 1   | Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng Công nghiệp PVV | Liên kề 6, ô số 36, Khu đô thị mới Tân Tây Đô, xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, TP.Hà Nội | Thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp | 77,32%         |

#### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu, chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:

Chú trọng lĩnh vực đầu tư bất động sản, tìm kiếm các đối tác có quỹ đất để kết hợp triển khai các dự án Nhà ở và Văn phòng cho thuê.

Giữ vững thị trường truyền thống bao gồm thị trường kinh doanh Bất động sản và thị trường xây lắp đã được Công ty đặt nền móng và phát triển.

Phát triển thị trường tiềm năng đối với các sản phẩm theo nhu cầu và xu hướng tiêu dùng của xã hội: Sản xuất vật liệu công nghệ mới, sản xuất, tích trữ kinh doanh nhiên, nguyên liệu.

Tiếp tục củng cố, sắp xếp và nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, đạo đức, tác phong và lễ lễ làm việc của đội ngũ cán bộ nhân viên, lấy đó làm nền tảng cho kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty

Tiếp cận thị trường điều chỉnh định hướng chiến lược phát triển của Công ty kịp thời phù hợp với sự phát triển tăng trưởng đất nước và toàn cầu

- Các lĩnh vực hoạt động của Công ty:

Lĩnh vực thi công xây lắp: Trong chiến lược chuyển dần Công ty sang hoạt động đầu tư, kinh doanh Bất động sản, Công ty xác định sẽ tiếp tục duy trì ở mức phù hợp lĩnh vực truyền thống là hoạt động xây lắp, tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động khác của Doanh nghiệp.

Lĩnh vực đầu tư: Đã bàn giao xong các dự án: Tòa nhà CT2 Khu Đô thị mới Cổ Nhuế; Tổ hợp chung cư kết hợp văn phòng làm việc tại 60B Nguyễn Huy Tưởng Hà Nội, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để khởi công dự án tại đường Phan Trọng Tuệ Hà Nội đảm bảo an toàn chất lượng, nâng cao uy tín của Công ty trong lĩnh vực bất động sản.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- + Kinh doanh trên cơ sở mang lại lợi ích cho cộng đồng và xã hội.
- + Sự hài lòng của khách hàng là sứ mệnh của Công ty.
- + Quan hệ hợp tác với tất cả các bạn hàng trên mọi lĩnh vực.
- + Nguồn lực con người là tài sản quý giá nhất của Vinaconex 39.
- + Xây dựng những giá trị văn hoá tốt đẹp.

#### 5. Các rủi ro

Công ty gặp nhiều thách thức đến từ những biến động bất ổn, rủi ro của nền kinh tế như: lạm phát, suy thoái, khủng hoảng, xuất phát từ biến động của kinh tế thế giới, sự mất cân đối và thiếu ổn định của cơ cấu kinh tế trong nước, sự hạn chế nguồn lực của hệ thống tài chính ngân hàng. Hệ thống pháp luật, luật hay thay đổi, việc thực thi pháp luật chưa cao.

Đây thực sự là một điều đáng lo ngại cho kế hoạch phát triển và các mục tiêu ngắn hạn của Công ty. Tuy nhiên lãnh đạo Công ty Vinaconex 39 quyết tâm đưa ra các giải pháp để thích nghi với thị trường, vượt qua những khó khăn, duy trì ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2024:

| STT | Các chỉ tiêu                  | Đơn vị | Thực hiện | Kế hoạch |
|-----|-------------------------------|--------|-----------|----------|
| 1   | Giá trị sản lượng             | Tỷ. Đ  | 9,87      | 59,87    |
| 2   | Doanh thu hợp nhất            | Tỷ. Đ  | 14,15     | 51,47    |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | Tỷ. Đ  | -32,612   | 0,5      |
| 4   | Cổ tức                        | %      |           |          |

#### 1.1. Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

Trong năm 2024 tiếp tục gặp nhiều khó khăn do kết quả hoạt động SXKD Công ty bị lỗ, không đấu thầu chào giá được dự án nào. Nhưng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự tạo điều kiện của các Chủ đầu tư, khách hàng và các nhà cung cấp, Công ty thực hiện sản lượng 9,87 tỷ bằng 16,5% so với kế hoạch năm 2024; doanh thu đạt 14,14 tỷ đồng bằng 27,5% so với kế hoạch năm 2024; lợi nhuận sau thuế tăng 0,28% so với năm 2023.

#### 1.2. Các thành tựu đạt được trong năm 2024:

- ❖ **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:**
  - Trong năm 2024 Công ty giữ nguyên mức tối thiểu bộ máy quản lý tại Công ty.
- ❖ **Công tác đầu tư:**
  - Trong năm 2024 Công ty tiếp tục cùng với đối tác chuẩn bị các thủ tục chính để cơ quan Nhà nước phê duyệt hồ sơ Dự án tại Đường Phan Trọng Tuệ Hà Nội, làm tiền đề thực hiện vào năm tiếp theo.
- ❖ **Công tác thi công và quản lý dự án:**
  - Trong năm 2024 toàn bộ các công trình do Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thực hiện không để xảy ra bất cứ vụ tai nạn lao động nào.
- ❖ **Công tác tiếp thị, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu phụ:**
  - Trong năm 2024 do Công ty không tham gia đấu thầu Dự án hay Công trình nào do năng lực về Tài chính không đạt yêu cầu.
- ❖ **Công tác Tài chính kế toán**
  - Với chủ trương phát triển bền vững, trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn nguồn vốn từ chủ đầu tư cũng như nguồn vốn vay đều rất khó khăn, Công ty đã đề ra các biện pháp cụ thể, chi tiết quản lý chi phí đối với các phòng ban, các đội sản xuất, các ban chỉ huy công trường, nắm bắt chi tiết tình hình tài chính từng công trình, công tác hoàn ứng, thu hồi vốn, công tác chi trả khách hàng. Kiểm tra nghiêm ngặt công tác hoàn trả chứng từ của các công trường và của các khách hàng để đảm bảo thúc đẩy công tác thu hồi vốn, phòng ngừa các tình huống rủi ro.

- Trong năm 2024 Công ty đã chỉ đạo các Ban liên quan phối hợp với các Ban chỉ huy công trình thúc đẩy công tác thu hồi công nợ từ chủ đầu tư và khách hàng nên Công ty đã cơ bản đảm bảo nguồn vốn để thực hiện triển khai thi công tại các công trình.
- Năm 2024 một số dự án/công trình đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn góp phần đem lại hiệu quả chung cho sản xuất kinh doanh của Công ty là: Dự án Công ty Nam Cường làm Chủ đầu tư, Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2,...

❖ **Công tác hành chính, văn phòng.**

- Năm 2024, với sự nỗ lực cao của tập thể Ban lãnh đạo Công ty nên đã giải quyết tốt vấn đề chế độ chính sách cho người lao động: người lao động đã được trả lương kịp thời, vào các dịp lễ tết đều có khen thưởng động viên ...
- Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động như: nâng lương, chuyển xếp ngạch, nâng ngạch, nghỉ hưu, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, thai sản và phụ cấp khác theo qui định của Nhà nước.
- Khâu phát triển thương hiệu đơn vị trong năm vừa qua cũng được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua trang Web của Công ty, các hoạt động nhận diện và phát triển thương hiệu cùng với hệ thống biển hiệu tại các văn phòng Công trường Công ty tham gia thi công, ....góp phần giữ hình ảnh của PVV group của Công ty trên thị trường.

❖ **Công tác đoàn thể, văn hóa, xã hội**

- Năm qua, Công đoàn đã tích cực hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong việc đảm bảo đời sống tinh thần cho người lao động, kịp thời thăm hỏi, động viên cán bộ công nhân viên và người thân khi ốm đau, sinh nở hoặc khi gia đình có việc hiếu, hỷ...

**2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban điều hành:

| STT | Họ và Tên           | Chức vụ        | Năm sinh | Số lượng CP có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%) |
|-----|---------------------|----------------|----------|---------------------------------|---|
| 1   | Nguyễn Tiến Dũng    | Tổng Giám đốc  | 1982     | 0 CP                            | 0                                       |
| 2   | Nguyễn Thị Kim Hạnh | Phó TGD        | 1981     | 12.400 CP                       | 0,04                                    |
| 3   | Đình Cảnh Tiến      | Phó TGD        | 1975     | 17.000 CP                       | 0,06                                    |
| 4   | Lê Thị Thu Hương    | Kế toán trưởng | 1986     | 0 CP                            | 0                                       |

- Số lượng cán bộ, nhân viên hiện có: 30 người. Trong đó tại văn phòng 15 người, tại các Ban chỉ huy công trường 15 người.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

**a. Các khoản đầu tư lớn**

Công ty cũng đã chú trọng đẩy mạnh tìm kiếm các dự án mới và hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đang thực hiện.

Rút kinh nghiệm từ dự án CT2A, CT2B, Tổ hợp thương mại văn phòng và nhà ở chung cư 60B Nguyễn Huy Tưởng Hà Nội, Công ty tiến hành rà soát lại các bước thực hiện trong dự án đầu tư để đảm bảo các dự án tiếp theo của Công ty được triển khai, bàn giao đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, giá thành phù hợp với thị trường và đem lại lợi nhuận cho Công ty.

Năm 2024 Đơn vị rà soát cơ cấu lại toàn bộ thiết bị của Công ty. Tập trung đẩy mạnh khai thác các thiết bị sẵn có để nâng cao hiệu quả và thu hồi vốn đầu tư. Hạn chế không đầu tư mua sắm các trang thiết bị mới khi chưa cần thiết mà hiệu quả sử dụng và nhu cầu chưa thực sự phù hợp.

#### b. Các Công ty con, Công ty liên kết

Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng công nghiệp PVV:

- Lĩnh vực hoạt động: Hoạt động trong lĩnh vực xây dựng dân dụng, hoàn thiện nội thất ngoại thất các công xây dựng, thi công các công trình công nghiệp;
- Một số chỉ tiêu về tài chính:

| Chỉ tiêu             | Năm 2023        | Năm 2024        | %tăng (giảm) |
|----------------------|-----------------|-----------------|--------------|
| Tổng giá trị tài sản | 100.552.047.868 | 100.482.823.261 | (-0,07%)     |
| Doanh thu thuần      | 0               | 0               |              |
| Lợi nhuận trước thuế | -1.662.811.746  | -1.661.195.285  | 0,10%        |
| Lợi nhuận sau thuế   | -1.662.811.746  | -1.662.811.746  | 0,10%        |

#### 4. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài chính (Báo cáo tài chính hợp nhất)

| Chỉ tiêu                          | Năm 2023        | Năm 2024        | %tăng(giảm) |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 872.160.343.758 | 854.333.757.092 | (2,04%)     |
| Doanh thu thuần                   | 17.234.630.875  | 14.148.701.007  | (17,91%)    |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | -29.446.891.071 | -31.540.816.409 | (7,11%)     |
| Lợi nhuận khác                    | -2.973.497.221  | -787.788.117    | 277,45%     |
| Lợi nhuận trước thuế              | -32.420.388.292 | -32.328.604.526 | 0,28%       |
| Lợi nhuận sau thuế                | -32.704.290.743 | -32.612.257.008 | 0,28%       |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu          | -1.078          | -1.075          | 0,28%       |

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu   | Năm 2023 | Năm 2024 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán<br>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn. | 0,64     | 0,62     |         |

|   |       |       |  |
|---|-------|-------|--|
| + Hệ số thanh toán nhanh:<br>TSNH-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn            | 0,46  | 0,45  |  |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                      |       |       |  |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản   | 1,11  | 1,15  |  |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu  | -9,94 | -7,56 |  |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                              |       |       |  |
| + Vòng quay hàng tồn kho:<br>Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân | 0,09  | 0,08  |  |
| + Doanh thu thuần/ Tổng tài sản                                       | 0,02  | 0,02  |  |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                               |       |       |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần                           | -1,9  | -2,3  |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu                            | -0,34 | -0,25 |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản                              | -0,04 | -0,04 |  |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/<br>Doanh thu thuần         | -1,71 | -2,23 |  |

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 30.000.000 CP
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 30.000.000 CP

#### b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu vốn của Công ty chốt ngày 20/02/2024:

| TT        | Danh mục   | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|-----------|--|------------|-----------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng vốn chủ sở hữu</b>   |            |           |
| 1.1       | Cổ đông lớn (Là cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết) | 14.200.000 | 47,333%   |
| 1.2       | Cổ đông nắm giữ dưới 01% cổ phiếu có quyền biểu quyết              | 6.913.150  | 23,044%   |
| 1.3       | Cổ phiếu nắm giữ từ 01% đến dưới 05% cổ phiếu có quyền biểu quyết  | 8.886.850  | 29,623%   |
| <b>II</b> | <b>Trong đó</b>  |            |           |
| 2.1       | Nhà nước   | 5.000.000  | 16,67%    |
| 2.2       | Nước ngoài   | 32.800     | 0,11%     |

\* Về sở hữu của cổ đông lớn là cổ đông Nhà nước (16,67%).

#### Danh mục và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn đến ngày 20/02/2024.

| TT | Tên cổ đông                           | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---------------------------------------|--------------------|--------------|
| 1  | Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam hiện đại. | 5.000.000          | 16,67%       |



|   |                       |                   |               |
|---|-----------------------|-------------------|---------------|
| 2 | Ông Nguyễn Việt Hưng. | 2.967.200         | 9,89%         |
| 3 | Ông Dương Ngọc Hùng.  | 2.016.800         | 6,72%         |
| 4 | Bà Nguyễn Bích Hằng.  | 4.216.000         | 14,05%        |
|   | <b>Tổng cộng</b>      | <b>14.200.000</b> | <b>47,33%</b> |

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *không*

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: *không*

e. Các chứng khoán khác: *không*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

| TT | Tên vật tư, vật liệu | Đơn vị | Khối lượng | Ghi chú                        |
|----|----------------------|--------|------------|--------------------------------|
| 1  | Bê tông              | m3     | 0          | Mua cấp cho công trường        |
| 2  | Cốt thép             | Tấn    | 0          | ---                            |
| 3  | Đá dăm các loại      | m3     | 0          | Sản xuất bê tông               |
| 3  | Đá hộc               | m3     | 0          | Kè đá chân đê và kè đá găm bên |
| 4  | Cát vàng             | m3     | 0          | Sx bê tông                     |
| 5  | Xi măng              | tấn    | 0          | ---                            |
| 6  | Phụ gia bê tông      | lít    | 0          | ---                            |
| 7  | Cốp pha các loại     | m2     | 0          |                                |
| 8  | Sàn đạo thép         | tấn    | 0          |                                |

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức. *Không*

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

| TT | Tên vật tư, vật liệu | Đơn vị | Khối lượng | Ghi chú |
|----|----------------------|--------|------------|---------|
| 1  | Xăng, dầu            | lít    | 0          |         |
| 2  | Điện tiêu thụ        | Kw     | 0          |         |

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả. *Không*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này. *Không*

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

| TT | Chủng loại nước                       | Đơn vị | Khối lượng | Ghi chú        |
|----|---------------------------------------|--------|------------|----------------|
| 1  | Nước máy phục vụ sinh hoạt            | m3     | 500        | Tại VP Công ty |
| 2  | Nước giếng khoan phục vụ thi công     | m3     | 0          |                |
| 3  | Nước mặt (nước sông) phục vụ thi công | m3     | 0          |                |
|    | Tổng cộng                             | m3     | 6.500      |                |

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0,5% (chủ yếu từ nước máy)

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. *Không*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. *Không*

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 30 người, mức lương trung bình đối với người lao động: 7,0 triệu đồng /người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- *Chính sách lương:*

Công ty luôn đảm bảo mọi quyền lợi của người lao động. Người lao động làm việc tại Công ty được hưởng mức lương cạnh tranh so với mặt bằng chung của thị trường và nâng bậc lương theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, công bằng, minh bạch, thể hiện được chính sách phát triển của Công ty.

- *Chính sách thưởng:*

Công ty luôn có chính sách khen thưởng kịp thời nhằm động viên, khuyến khích cán bộ nhân viên nỗ lực cống hiến và phấn đấu hết mình để xây dựng Công ty ngày một phát triển. Cán bộ công nhân viên được thưởng thường niên trong các dịp lễ, tết tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- *Chế độ phúc lợi:*

Tất cả cán bộ công nhân viên ký Hợp đồng lao động chính thức với Công ty đều được hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BH thất nghiệp đúng theo quy định của nhà nước. Hàng năm, Công ty đều tổ chức cho cán bộ nhân viên đi tham quan, nghỉ mát để mọi người có cơ hội giao lưu, thư giãn, nghỉ ngơi. Công ty còn thường xuyên quan tâm, tặng quà cho người lao động và gia đình vào những ngày kỷ niệm trong năm như: ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu, và các ngày hiếu hỷ của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên. *Không*

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp. *Không*

#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng. *Không*

#### 6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

*Không*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Giới thiệu thành viên Hội đồng quản trị (tổng hợp-đến 24/3/2024)

| STT | Họ và tên              | Chức vụ         | Số lượng CP sở hữu |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------|
| 1   | Phan Đình Phong        | Chủ tịch HĐQT   | 120.000            |
| 2   | Trịnh Đức Phú          | Thành viên HĐQT | 190.000            |
| 3   | Vũ Thành Kiên          | Thành viên HĐQT | 0                  |
| 4   | Lê Cẩm Tú              | Thành viên HĐQT | 0                  |
| 5   | Nguyễn Bích Hằng       | Thành viên HĐQT | 4.216.000          |
| 6   | Nguyễn Việt Hưng       | Thành viên HĐQT | 2.967.200          |
| 7   | Nguyễn Thị Huyền Trang | Thành viên HĐQT | 0                  |

(Số lượng cổ phần sở hữu căn cứ danh sách chốt cổ đông ngày 20/02/2024)

b. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Không

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: (Không)

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: Không

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

| STT | Họ và tên       | Chức vụ                  | Số lượng CP sở hữu |
|-----|-----------------|--------------------------|--------------------|
| 1   | Lê Thị Như Lan  | Trưởng Ban kiểm soát     | 0                  |
| 2   | Vũ Tuấn Dũng    | Thành viên Ban kiểm soát | 0                  |
| 3   | Bùi Thị Hải Yến | Thành viên Ban kiểm soát | 0                  |

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Với số lượng 03 thành viên, trong năm 2024 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy chế hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm soát tham dự một số cuộc họp của HĐQT, giám sát và kiểm tra kết quả hoạt động, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, góp phần làm cho hoạt động SXKD được minh bạch, lành mạnh.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận và kiểm tra tính sát thực tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty.

- Hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp để kiểm điểm, đánh giá công việc thực hiện, phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.
- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ tại Công ty con, từ đó giúp Ban điều hành Công ty mẹ nắm bắt được tình hình hoạt động tại Công ty con, đánh giá được năng lực hoạt động, khả năng điều hành của bộ máy lãnh đạo.

**3. Các giao dịch, hợp đồng của cổ đông nội bộ, việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:**

**a. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** *Không.*

**b. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** *Không.*

**c. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:**

Công ty Cổ phần Vinaconex 39 đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị Công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**VI. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán** (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT**



**Nguyễn Tiến Dũng**

289  
TY  
AN  
EX 39  
T.P. H

## **MỤC LỤC CÁC PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM**

- 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- 2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
- 3. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 39**

---

# **BÁO CÁO**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024  
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 39**

*Hà Nội, tháng 03 năm 2025*

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

## BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Vinaconex 39**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Vinaconex 39 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025 về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty với các nội dung như sau:

### **I. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2024:**

Trong năm 2024, Công ty đã nỗ lực trong sản xuất kinh doanh và đạt được một số kết quả khả quan. Tuy nhiên do có rất nhiều khó khăn, tồn tại từ những năm trước, vì thế kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 chưa đạt được theo kế hoạch đã đặt ra, cụ thể các chỉ tiêu thực hiện được như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu          | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2024 | % Thực hiện        |                 | Ghi chú |
|----|-------------------|--------------------|-----------------------------|--------------------|--------------------|-----------------|---------|
|    |                   |                    |                             |                    | So với KH năm 2024 | So với năm 2023 |         |
| A  | Giá trị sản lượng | 12,8               | 59,87                       | 9,87               | 16,5%              | 77,11%          |         |
| B  | Doanh thu         | 17,234             | 51,47                       | 14,15              | 27,5%              | 82,1%           |         |
| C  | Lợi nhuận         | -32,7              |                             | -32,612            |                    |                 |         |

### **1. Một số nhiệm vụ đã đạt được trong năm 2024:**

Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, trong năm 2024 Ban Tổng giám đốc công ty đã rất nỗ lực và linh hoạt trong công tác điều hành SXKD, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực cơ cấu các dự án đầu tư và thu hồi vốn các công trình đã thi công xong chưa quyết toán. Qua đó Công ty đã thực hiện được một số công việc như:

- Gói thầu Hệ thống khu cảng thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng năm 2023. Trong năm 2024 đã ký 02 đợt thanh toán đạt được giá trị doanh thu hơn 9 tỷ đồng.
- Tiếp tục nâng cấp dịch vụ tại văn phòng CT2A với mục tiêu cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng cao cấp, nâng cấp giá trị phần văn phòng cho thuê của công ty làm tiền đề phát triển mảng kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng.

- Lập hồ sơ thẩm tra lại về hạng mục PCCC - Trung tâm thể dục thể hình PVV tại Tòa nhà CT2B, Khu đô thị mới Cổ Nhuế.
- Làm việc với Tập đoàn Nam Cường Hà Nội để quyết toán các công trình đã thi công xong từ năm 2013 đến nay. Trong năm 2024 đã cơ bản hoàn thành quyết toán hợp đồng số 21D/2011/HĐKT.
- Hoàn thành công tác tái cơ cấu tại công ty PVV-IC, Công ty CP Bất động sản Rồng Việt.
- Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên công ty và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với cơ quan quản lý nhà nước.

## 2. Một số tồn tại trong năm 2024:

- Chưa ký được quyết toán công trình Hệ thống khu Cảng Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (đã thi công xong và nghiệm thu bàn giao từ tháng 6/2023).
- Theo kế hoạch đặt ra, trong năm 2024 công ty sẽ khởi công dự án Phan Trọng Tuệ, tuy nhiên do vướng mắc về thủ tục pháp lý nên dự án chưa thể triển khai được.
- Chưa cơ cấu được các khoản vay của Ngân Hàng dẫn đến chi phí tài chính cao (chi phí lãi vay là 26,71 tỷ). Hiện tại công ty vẫn còn tồn tại khoản nợ quá hạn nhóm 5 (số dư nợ là 2 tỷ đồng) tại ngân hàng Ngân hàng TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV).
- Chưa thanh lý được các thiết bị đã hỏng hóc của công ty.

## II. Kế hoạch SXKD hợp nhất dự kiến thực hiện năm 2025.

Trong năm 2025, Ban điều hành công ty đặt ra mục tiêu là: Tiếp tục duy trì sự ổn định trong các công việc gồm: Cho thuê văn phòng; Thanh, quyết toán các công trình cũ; Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong công ty; Hoàn thành các nghĩa vụ về thuế, BHXH với cơ quan quản lý nhà nước; Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thiện hồ sơ triển khai đầu tư Dự án Phan Trọng Tuệ, Dự án Nam An Khánh. Các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện kết quả SXKD của công ty như sau:

### 1. Ước thực hiện SXKD năm 2025 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

| TT       | Chỉ tiêu   | Thực hiện năm 2024 | Kế hoạch Thực hiện năm 2025 | % Thực hiện So với năm 2024 | Ghi chú |
|----------|--|--------------------|-----------------------------|-----------------------------|---------|
| <b>A</b> | <b>Giá trị sản lượng</b>   | <b>9,87</b>        | <b>16,42</b>                | <b>166,36%</b>              |         |
| 1        | Sản lượng Xây lắp  |                    | 6,48                        |                             |         |
| 2        | Sản lượng ngoài Xây lắp  |                    | 9,94                        |                             |         |
| <b>B</b> | <b>Doanh thu (Trong đó)</b>  | <b>14,15</b>       | <b>23,23</b>                | <b>164,17%</b>              |         |
| 1        | Doanh thu Xây lắp  | 4,79               | 14,03                       |                             |         |
|          | <i>Doanh thu từ các HĐ đã thực hiện.</i>                                 | 4,79               | 8,03                        |                             |         |
|          | <i>Doanh thu từ các HĐ dự kiến thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2025</i> |                    | 6,00                        |                             |         |
| 2        | Doanh thu ngoài xây lắp  | 9,36               | 9,20                        |                             |         |



## 2. Các giải pháp thực hiện:

Ban điều hành công ty xin đề xuất các giải pháp điều hành SXKD chủ yếu của công ty trong năm 2025 như sau:

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, cắt giảm họp, hội nghị không cần thiết, giảm chi phí văn phòng...
- Nâng cao dịch vụ tại khu văn phòng cho thuê để có nguồn thu đảm bảo chi phí lương cho cán bộ, công nhân viên công ty.
- Thanh lý các thiết bị đã hỏng hóc, không sử dụng được để thu hồi nguồn tiền lưu động cho công ty và trả nợ ngân hàng.
- Thực hiện cơ cấu dự án Nam An Khánh theo nội dung đã được Đại hội cổ đông năm 2024 thông qua;
- Hoàn thành các thủ tục pháp lý để triển khai dự án Phan Trọng Tuệ trong năm 2025.
- Tích cực làm việc với các tổ chức tín dụng để cơ cấu lại các khoản vay, xin giảm lãi vay để giảm chi phí tài chính cho công ty.
- Làm việc với Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam hiện đại (là cổ đông lớn của công ty) để cơ cấu khoản nợ nhóm 5 (nợ gốc 2 tỷ) trong quý II/2025 để làm tiền đề thực hiện các dự án đầu tư và ký kết các hợp đồng thi công trong 6 tháng cuối năm 2025.
- Đẩy mạnh và tích cực thu hồi công nợ tại các công trình đã thi công hoàn thành. Tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán các Hợp đồng ký với Tập đoàn Nam Cường.
- Tích cực tìm kiếm các công việc trong lĩnh vực Xây lắp; Tư vấn quản lý dự án. Liên danh, liên kết với các đối tác có năng lực để tham gia đấu thầu và triển khai các công trình, dự án.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2024 và kế hoạch thực hiện năm 2025 của Công ty cổ phần Vinaconex 39. Xin gửi đến toàn thể đại hội, rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
**VINACONEX 39**  
Đ. Đ. B. C. T. U. L. I. E. M. - T. P. H. T. M. - H. T. C. T. C. P. \*

**Nguyễn Tiến Dũng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 39**

---

## **BÁO CÁO**

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 39  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*Hà Nội, tháng 3 năm 2025*



Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2025

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

**Kính thưa: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vinaconex 39**

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 39.
- Căn cứ vào nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 23/03/2024.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex 39 kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 như sau:

### **1. Cơ cấu tổ chức:**

Tại thời điểm đầu tháng 01 năm 2024 số lượng thành viên HĐQT là 07 người bao gồm: 01 thành viên là Chủ tịch HĐQT; 01 Phó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách; 05 thành viên bên ngoài Công ty.

Đến thời điểm cuối tháng 01 năm 2024, số lượng thành viên HĐQT là 07 người; 01 thành viên là Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách; 06 thành viên không điều hành tại Công ty.

### **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024**

Thực hiện và triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Công ty năm 2023, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đồng thời hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho việc điều hành của Ban Tổng giám đốc cụ thể:

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng giám đốc gửi HĐQT,
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành.

Năm 2024 Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc:



- Thực hiện thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023. Đại hội đã đưa ra các quyết sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của Công ty.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2024;
- Phương án trả tiền thuế đất năm 2024 của Công ty.
- Cơ bản cơ cấu xong phần vốn tại Doanh nghiệp dự án – Công ty cổ phần Đầu tư Phương Đông Hoà Bình.

Một số việc chưa đạt được trong năm 2024:

- Chưa cơ cấu được các khoản vay của Ngân Hàng dẫn đến chi phí tài chính cao.
- Chưa thực hiện việc thanh lý máy móc thiết bị hỏng hóc không còn hoạt động.
- Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, hợp tác với các đối tác không thực hiện được vì thế trong năm công ty không ký được hợp đồng thi công xây dựng mới.

### **3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025:**

Trong bối cảnh Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khó khăn chung lĩnh vực bất động sản, chứng khoán trong nước tiếp tục kéo dài, khó lường; với phương châm năm 2025 tiếp tục ổn định lại các nguồn lực, cơ cấu tổ chức của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo và giám sát điều hành, quyết tâm tháo gỡ khó khăn giúp Ban điều hành Công ty thực hiện đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Cụ thể:

- Tiếp tục cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty gọn nhẹ giảm bộ máy sản xuất gián tiếp.
- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị Công ty,
- Tập trung công tác thu hồi vốn các công trình đã thi công xong để đảm bảo dòng tiền trong Công ty.
- Kết hợp chặt chẽ và tham gia cùng với Ban điều hành trong công tác tìm kiếm đối tác để huy động vốn, cơ cấu nợ. Đặc biệt đối với Dự án đầu tư phải có giải pháp thực hiện quyết liệt đồng bộ đảm bảo đúng kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Với vai trò, trách nhiệm là người đại diện của Cổ đông, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, trong năm 2025 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đồng thời HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty thông qua bộ phận kiểm soát nội bộ, tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo Công ty ổn định năm 2025, làm nền tảng cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

cường công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo Công ty ổn định năm 2025, làm nền tảng cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

***Kính thưa toàn thể Đại hội***

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Phan Đình Phong**